

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HS - ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái - Giáo viên nghỉ hưu

2. Ông Trần Văn Huân - Phó giám đốc Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Dương Văn Th, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2003 tại phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Th1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978 (là mẹ bị cáo); Địa chỉ: TDP ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Bị hại:

- Chị Trần Thị T, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn VQ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của chị T: Ông Trần Văn B, sinh năm 1960 và bà Phùng Thị T1, sinh năm 1966 (là bố mẹ đẻ của chị T); Đều ở địa chỉ: Thôn VQ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Anh Nguyễn Phú Hoàng A, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu hành chính B, phường C, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh A: Ông Nguyễn Chí A1, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị A2, sinh năm 1977 (là bố mẹ đẻ của anh A); Đều ở địa chỉ: Khu hành chính B, phường C, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Chị Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn VT, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/4/2021, Dương Văn Th, sinh ngày 27/6/2003, HKTT: TDP. ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 19M1 - 120.70, dung tích xi lanh 124cm³ chở Nguyễn Phú Hoàng A, sinh ngày 04/8/2003, HKTT: Khu hành chính B, phường C, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc ngồi sau đi trên đường tỉnh lộ 305B theo hướng UBND huyện BX đi Quốc lộ 2A, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận Thôn V, xã QL, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, gần ngã tư giao cắt giữa Quốc lộ 2A với đường tỉnh lộ 305B thì Th điều khiển xe đi ở khoảng giữa đường, với tốc độ khoảng 60km/h đến 70km/h (theo Th khai), tại phía trước trên hành lang đường bên phải có biển báo nguy hiểm đường giao nhau nhưng Th không chấp hành biển báo và khi đi đến vị trí còn cách điểm giao với đường QL2A là 25m, Th điều khiển xe mô tô đi lấn qua vạch sơn liền phân chia giữa hai phần đường rồi đi lấn sang phần đường của chiều đường ngược chiều hướng Quốc lộ 2A đi UBND huyện BX (đi không đúng phần đường), Th không giảm tốc độ thì lúc này có chị Trần Thị T, sinh ngày 10/11/2003, HKTT: Thôn VQ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, điều khiển xe mô tô BKS: 88B1 - 315.11, dung tích xi lanh 109,1cm³ chở chị Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 2002, HKTT: Thôn VT, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc ngồi sau đi ở phần đường theo chiều đường hướng Quốc lộ 2A đi UBND huyện BX nên phần đầu xe mô tô do Th điều khiển đâm vào phần đầu xe mô tô

do chị T điều khiển làm 02 xe mô tô, chị N, chị T, Th và anh A bị ngã đổ ra đường. Hậu quả: Chị T, chị N, Th và anh A đều bị thương được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, do thương tích nặng nên ngày 15/4/2021 chị T bị tử vong, ngày 20/4/2021 chị N ra viện, ngày 23/4/2021 Dương Văn Th ra viện, ngày 09/4/2021 Nguyễn Phú Hoàng A ra viện, 02 xe mô tô hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, phương tiện và tử thi theo quy định pháp luật.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô BKS: 88B1 - 315.11, 01 xe mô tô BKS: 19M1 - 120.70, 02 mẫu dịch để phục vụ điều tra.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 60/TT ngày 28/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với nguyên nhân chết của chị Trần Thị T, sinh năm 2003 ở xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“- Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết sây sát, ít vết thương rách da cơ.

Chấn thương sọ não - Chấn thương hàm mặt: Dập vỡ xương hộp sọ vùng trán trái và xương trần ổ mắt trái. Vỡ xương thái dương phải lan qua các thông bào chũm, tai giữa phải, tụ dịch máu trong xoang và trong tai giữa. Đường vỡ lan qua ống động mạch cảnh trong phải, có mảnh dờn di lệch nhẹ.

Vỡ xương thái dương trái lan vào cánh lớn xương bướm trái, thành xoang bướm hai bên, tụ dịch máu trong xoang. Vỡ mảnh ngang xương sàng, các thành xoang, tụ dịch máu trong xoang.

Vỡ xương trán trái lan vào ổ mắt và các xoang trán, trần, sàng và các thành ổ mắt và các thành xoang hàm trái. Vỡ thành ngoài xoang hàm phải lan vào sàn ổ mắt phải. Tụ dịch máu trong các xoang.

Cung tiếp gò má trái gãy nhiều mảnh, di lệch.

Vỡ dọc xương hàm trên lan qua giữa cung răng R13 và R14 bên phải.

Vách ngăn mũi sẹ sang phải 4mm, vỡ xương cánh mũi hai bên.

Vỡ ngành lên lan vào góc xương hàm dưới trái.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương sau điều trị không phục hồi”.

- Đối với thương tích của Dương Văn Th:

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 195/TT ngày 09/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với thương tích của Dương Văn Th, sinh năm 2003 ở phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ xương mũi xếp: 07%.

- Sẹo vết thương phần mềm đầu trong cung lông mày trái kích thước trung bình xếp: 06%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm sau kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt mu đốt 1-2 ngón II bàn tay phải kích thước nhỏ xấp: 01%.

- Gãy xương đốt 1 ngón II bàn tay phải can liền tốt xấp: 02%.

- Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 16%”.

- Đối với thương tích của Đỗ Thị Thanh N:

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/TT ngày 09/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với thương tích của Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 2002 ở xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm bờ cằm bên trái kích thước nhỏ xấp: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước gối phải kích thước nhỏ xấp: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước gối trái kích thước nhỏ xấp: 01%.

- Vỡ thân răng 1.4 đã hành xấp: 1,5%.

- Gãy xương hàm dưới bên trái can liền tốt, không ảnh hưởng chức năng xấp: 09%.

- Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 15%”.

- Đối với thương tích của Nguyễn Phú Hoàng A:

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 194/TT ngày 21/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với thương tích của Nguyễn Phú Hoàng A, sinh năm 2003 ở phường C, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy cung tiếp gò má trái xấp: 08%.

- Vỡ xương thành xoang hàm hai bên mỗi bên xấp: 07%; 07%.

- Sẹo vết thương phần mềm niêm mạc môi dưới bên trái (khâu) xấp: 01%.

- Gãy ½ thân răng 2.2 xấp: 02%.

- Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 23%”.

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:**

- **Đối với Dương Văn Th:** Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn ngày 08/4/2021, thời gian kiểm tra 01 giờ 46 phút 46 giây, kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở kết quả: 0.000 mg/L.

- **Đối với Đỗ Thị Thanh N:** Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn ngày 08/4/2021, thời gian kiểm tra 01 giờ 50 phút 10 giây, kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở kết quả: 0.000 mg/L.

- **Đối với Nguyễn Phú Hoàng A (Bút lục 227):** Không tiến hành kiểm tra được do Nguyễn Phú Hoàng A bị gãy xương gò má và vỡ xương xoang hàm.

*** Về kết luận định giá tài sản:**

- Kết luận định giá tài sản số: 55 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện BX kết luận toàn bộ phần hư hỏng của xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 19M1-120.70 là 5.121.000 đồng (Năm triệu, một trăm hai mươi một nghìn đồng).

- Kết luận định giá tài sản số: 56 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện BX kết luận toàn bộ phần hư hỏng của xe mô tô Honda Wave, BKS: 88B1-315.11 là 3.006.000 đồng (Ba triệu, không trăm linh sáu nghìn đồng).

Đối với thương tích của chị Đỗ Thị Thanh N và anh Nguyễn Phú Hoàng A, N và A không yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường gì về phần dân sự.

Tại Cáo trạng số 136/CT-VKS BX, ngày 12 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Dương Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Dương Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 54, Điều 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Th từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Dương Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ph trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Th. Sự việc ngày 07 tháng 4 năm 2021, Th tự ý lấy xe của chị H đi chơi, không ai giao xe cho Th

điều khiển dẫn đến Th gây tai nạn cho các bị hại. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 07/6/2021 bà đã thay Th bồi thường cho gia đình bị hại T số tiền theo yêu cầu là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng), đây là tiền của bà. Nay bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại T là ông Trần Văn B và bà Phùng Thị T1 trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình ông bà thống nhất cử bà T1 là mẹ đẻ chị T làm đại diện tham gia giải quyết vụ án. Quá trình điều tra bị cáo Dương Văn Th đã tác động nhờ bà Nguyễn Thị Ph (là mẹ đẻ của Th) bồi thường cho gia đình ông bà tổng số tiền là 80.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp cứu khám chữa bệnh, tiền mai táng phí, ngày công người chăm nuôi, tổn thất tinh thần và các chi phí khác. Sau khi nhận đủ tiền, gia đình ông bà không yêu cầu Dương Văn Th bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Th.

Bị hại chị Đỗ Thị Thanh N trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, chị đã bị tổn hại sức khỏe 15% và chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS: 88B1 - 315.11 của chị bị hư hỏng là 3.006.000 đồng (Ba triệu, không trăm linh sáu nghìn đồng) nhưng chị không yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường gì về phần dân sự cho chị.

Bị hại anh Nguyễn Phú Hoàng A trình bày: Anh và bị cáo là bạn xã hội với nhau, ngày 07 tháng 4 năm 2021 anh và Th đi chơi trên cùng 01 xe mô tô do Th điều khiển, anh ngồi phía sau và đã xảy ra tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, anh bị tổn hại sức khỏe 23% nhưng anh không yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường gì về phần dân sự cho anh. Trước khi mở phiên tòa anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th và tại phiên tòa anh A đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Ngọc H trình bày: Chị là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 19M1 - 120.70. Ngày 04/4/2021, như thường lệ khi đi xe về, do nhà chồng chị chật không có chỗ để xe nên chị đã gửi nhờ xe mô tô ở nhà bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1976 (là thím của chị) ở TDP ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 05/4/2021, vợ chồng chị và các con về nhà bố mẹ đẻ chị ở thị xã PT chơi. Việc Th tự ý lấy xe mô tô của chị đi và gây tai nạn chị không biết. Xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 19M1 - 120.70 bị hư hỏng là 5.121.000 đồng (Năm triệu, một trăm hai mươi một nghìn đồng). Chị đã nhận lại xe và tự khắc phục hậu quả, chị không đề nghị Th phải bồi thường thiệt hại của xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện

đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/4/2021, tại đường tỉnh lộ 305B thuộc địa phận Thôn V, xã QL, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Văn Th, sinh ngày 27/6/2003 (thời điểm phạm tội Th 17 tuổi 9 tháng 11 ngày), HKTT: TDP ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 19M1 - 120.70, dung tích xi lanh 124cm³ chở Nguyễn Phú Hoàng A, sinh năm 2003, HKTT: Khu hành chính B, phường C, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc ngồi sau đi theo hướng UBND huyện BX đi Quốc lộ 2A, do Th điều khiển xe mô tô không tuân thủ tốc độ đảm bảo an toàn theo quy định và đi không đúng phần đường nên đã đâm vào xe mô tô BKS: 88B1 - 315.11 do chị Trần Thị T, sinh ngày 10/11/2003, HKTT: Thôn VQ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển chở Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 2002, HKTT: thôn VT, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc ngồi sau, làm 02 xe mô tô đổ ngã ra đường. Hậu quả: chị T bị thương nặng đến ngày 15/4/2021 tử vong, chị N bị tổn hại 15% sức khỏe, Th bị tổn hại 16% sức khỏe, anh A bị tổn hại 23% sức khỏe, 02 xe mô tô bị hư hỏng (thiệt hại 8.127.000 đồng).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi, vật chứng vụ án đã thu giữ; kết luận định giá của Hội đồng định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Dương Văn Th điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, không tuân thủ quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ, không giảm tốc độ đến mức cần thiết dẫn đến hậu quả làm chết 01 người và làm bị thương 02 người đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; tội danh được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và xâm phạm đến

quyền sống của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tác động nhờ bà Nguyễn Thị Ph (là mẹ đẻ bị cáo) bồi thường cho gia đình bị hại T, mặc dù gia đình bị cáo rất khó khăn, bố bị cáo đã chết, mẹ bị cáo không có việc làm ổn định nhưng được sự tác động của bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại T, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Các bị hại là anh Nguyễn Phú Hoàng A và chị Đỗ Thị Thanh N không yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường gì về phần dân sự. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại T và bị hại A xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 9 tháng 11 ngày). Do đó, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội để xét xử bị cáo ở mức dưới khung hình phạt cũng đủ răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo Th khi phạm tội là người chưa thành niên, tuổi đời còn rất trẻ nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo cũng bị tổn hại 16% sức khỏe. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo Dương Văn Th đã tác động nhờ bà Nguyễn Thị Ph (là mẹ đẻ bị cáo) bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị T tổng số tiền là 80.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp cứu khám chữa bệnh, tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác. Sau khi nhận đủ tiền, gia đình chị T không yêu cầu Dương Văn Th bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử xác nhận sự việc trên là hợp pháp.

Đối với thương tích của chị Đỗ Thị Thanh N và anh Nguyễn Phú Hoàng A, chị N và anh A không yêu cầu Dương Văn Th phải bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 02 mẫu dịch thu tại hiện trường không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS: 19M1 - 120.70, quá trình điều tra xác định chị Hoàng Thị Ngọc H, là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 07/4/2021, chị H gửi nhờ xe mô tô ở nhà bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1976 (là thím chị H) ở TDP ĐK, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi Th lấy xe mô tô để điều khiển Th không mượn chị H, bà Ch và chị H không biết sự việc. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H và bà Ch. Đối với phần hư hỏng của xe mô tô chị H không yêu cầu Th phải bồi thường gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chị H.

Đối với xe mô tô BKS: 88B1 - 315.11 quá trình điều tra xác định là xe của chị Đỗ Thị Thanh N. Ngày 07/4/2021, chị N giao xe mô tô cho chị Trần Thị T chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, tuy nhiên chị N không biết chị T không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định, chị T không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên không xem xét xử lý đối với hành vi Giao xe cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ đối với chị N. Phần hư hỏng của xe mô tô chị N không yêu cầu Th phải bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chị N.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 54, Điều 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo Dương Văn Th, đại diện là bà Nguyễn Thị Ph với gia đình bị hại, đại diện là bà Phùng Thị T1, số tiền là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Xác nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường xong.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 02 mẫu dịch thu tại hiện trường (vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện BX;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện BX;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Thanh Mai